

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày 26- 11- 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đàm

Ông Trần Nam Điền

Ông Trần Đại Nghĩa

- Thư ký phiên toà: Bà Tô Kim Hiên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Lưu Hải Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/ QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A D** sinh ngày 07 tháng 3 năm 1992 tại tỉnh S; cư trú tại: bản L, xã N, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Vả S (đã chết) và bà Giàng Thị C sinh năm 1968; vợ là Vàng Thị S (tên gọi khác: Mùa Thị S) sinh năm 1993 và có 03 con (Con nhỏ nhất sinh năm 2020, con lớn nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10- 6- 2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Ngọc Phương- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vàng Thị Sậy (tên gọi khác: Mùa Thị Sậy) sinh năm 1993; trú tại: bản L, xã N, huyện M, tỉnh S; có mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: ông Lò A Đông- Cán bộ Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 5-2020, Vàng A D đi chơi ở bản Làng Sang, xã Nậm Khắt, huyện Mường Chà, tỉnh Yên Bái thì gặp và nói chuyện với một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ. Người đàn ông này hỏi mua ma túy của Di, rồi cho nhau số điện thoại và hẹn khi nào Di có ma túy thì gọi điện thoại cho người này. Sáng ngày 07-6-2020, Vàng A D dùng điện thoại di động của mình gọi cho một người đàn ông tên là Chá hỏi mua Heroine, vì trước đó Di đã gặp và biết Chá có Heroine bán. Chá đồng ý và hẹn gặp D ở ven đường đi vào huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26L1-114.16 đi đến điểm hẹn gặp Chá. Khi gặp nhau D mua của Chá 03 lạng tiểu ly Heroine với giá 13.000.000 đồng/lạng, tổng số tiền là 39.000.000 đồng, D trả trước cho Chá 15.000.000 đồng và nợ lại 24.000.000 đồng. D mang gói Heroine về nhà cất giấu với mục đích bán kiếm lời. Ngày 08-6-2020, D gọi điện thoại cho người đàn ông hỏi mua Heroine, thì được người này gọi lại hẹn gặp nhau tại xã Nậm Khắt, huyện Mường Chà, tỉnh Yên Bái để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 09-6-2020, Di điều khiển xe mô tô mang theo số Heroine đến khu vực bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mường Chà để bán cho người đàn ông với giá 19.000.000 đồng/lạng. Khi đang trao đổi mua bán thì bị Công an phát hiện bắt quả tang Vàng A D, còn người đàn ông mua ma túy chạy thoát. Công an đã thu giữ trong túi quần bên phải D đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài cuốn băng dính đen, bên trong có chứa nhiều cục bột nén màu trắng nghi là Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của Vàng A D 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26L1-114.16, 01 ví giả da màu đen, 01 Chứng minh nhân dân, 01 Đăng ký xe mô tô đều mang tên Vàng A D.

Tại Bản kết luận giám định số: 99/GĐMT ngày 15-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vàng A D có khối lượng là 101,6 gam.
- 1,6 gam trích từ 101,6 gam chất bột nén màu trắng là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS-P1 ngày 09- 10- 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Vàng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A D thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày bản luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố;

- Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Vàng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vàng A D 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Đề nghị xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy; 01 vỏ hộp đã mở niêm phong và các mảnh băng dính, nilon gói. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Di 01 Giấy phép lái xe, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Vàng A D. Trả lại cho vợ bị cáo là Vàng Thị S 01 xe mô tô biển kiểm soát 26L1-114.16.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A D nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp hiểu biết xã hội và nhận thức pháp luật còn hạn chế; hành vi bán ma túy của bị cáo đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời; bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A D 20 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Vàng A D phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là chất ma túy thu giữ của vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 09- 6- 2020, bị cáo Vàng A D đã thực hiện hành vi đã thực hiện hành vi bán trái phép 101,6 gam Heroine. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị coi là tội phạm, nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân bị cáo Vàng A D là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo Vàng A D ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét bị cáo D thuộc hộ nghèo, không có tài sản để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng biện pháp tư pháp xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Vật chứng là Heroine sau khi trích mẫu giám định còn lại là 100gam, hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 vỏ hộp bìa các tông và các mảnh băng dính, nilon gói, xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA cũ được bị cáo Di sử dụng liên hệ mua bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Cơ quan điều tra có thu giữ xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại FUTURE FI, biển kiểm soát 26L1-114.16 và 01 Đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A D. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của bị cáo D và vợ là Vàng Thị S, được sử dụng làm phương tiện đi lại chung trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho chị Vàng Thị S quản lý, sử dụng.

- Đối với 01 ví giả da màu đen cũ, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Vàng A D là tài sản hợp pháp của bị cáo D, xét không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên là Chá bán ma túy cho bị cáo Di và người đàn ông đến mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Vàng A D là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vàng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vàng A D 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 10- 6- 2020.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 100(Một trăm) gam Heroine đang được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Vàng A D - SN: 1992- Mua bán trái phép chất ma túy tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 09/6/2020 (Sau khi trích mẫu giám định)”, mặt sau các mép phong bì được dán kín, có họ tên, chữ ký của Lê Xuân Tuấn, Hà Thanh Hiền, Nguyễn Thị Duy, Nguyễn Đức Phương, Vàng A D, Trương Xuân Ngọc, đóng 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái, bên ngoài dán băng dính màu trắng để bảo quản; 01 vỏ hộp đã mở niêm phong và các mảnh băng dính, nilon gói.

- Tịch thu sung quỹ ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động đen trắng, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 352880108828632, số IMEI 2: 352880109828631, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Vàng A D: 01 ví giả da màu đen cũ; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Vàng A D.

- Trả lại cho chị Vàng Thị S (tên gọi khác: Mùa Thị S): 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại FUTURE Fi màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 26L1-114.16, số

máy: JC76E1089478, số khung: 7624KY026697; 01 Đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Vàng A D.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Vàng A D được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an T.Yên Bái (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo (Trại TG); Người bào chữa;
- Người cso QL&NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Tập án, Tiểu hồ sơ, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng